TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIỒNG TRÔM** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 02/2020/QĐST-DS	*Giồng Trôm, ngày 06 tháng 01 năm 2020.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 27 tháng 12 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 376/2019/TLST-DS ngày 11 tháng 12 năm 2019;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: - Ông Võ Văn T, sinh năm 1967.
- Bà Lê Thị T1, sinh năm 1971.

Cùng địa chỉ: Ấp B, xã C, huyện G, tỉnh Bến Tre.

Bị đơn: - Ông Trần Trung T2, sinh năm 1973.
- Bà Võ Thị P, sinh năm 1977.

Cùng địa chỉ: Ấp B, xã C, huyện G, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Trần Trung T2 và bà Võ Thị P có nghĩa vụ liên đới trả cho ông Võ Văn T và bà Lê Thị T1 số tiền là 80.000.000 *(tám mươi triệu)* đồng. Ghi nhận việc ông Võ Văn T và bà Lê Thị T1 không yêu cầu ông Trần Trung T2 và bà Võ Thị P trả lãi suất đối với số tiền trên.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật và kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Ông Võ Văn T, bà Lê Thị T1 và ông Trần Trung T2, bà Võ Thị P phải chịu 50% án phí theo quy định của pháp luật; ông Trần Trung T2, bà Võ Thị P phải chịu là 2.000.000 *(hai triệu)* đồng. Ông Võ Văn T, bà Lê Thị T1 phải chịu là 2.000.000 *(hai triệu)* đồng nhưng được

khấu trừ vào số tạm ứng án phí đã nộp là 2.424.000 *(hai triệu bốn trăm hai mươi bốn nghìn)* đồng theo biên lai thu số 0007534 ngày 11 tháng 12 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre. Hoàn trả số tiền tạm ứng án phí đã nộp cho ông Võ Văn T, bà Lê Thị T1 là 424.000 *(bốn trăm hai mươi bốn nghìn)* đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND H. Giồng Trôm, T. Bến Tre;
- Chi cục THADS H. Giồng Trôm, T. Bến Tre;
- TAND tỉnh Bến Tre (P. KTNV&THA);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Lê Kim Trường Sơn